

Bản tin

Tóm lược về các điểm đáng lưu ý của Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - Hàn Quốc (“VKFTA”)

Ngày 30 tháng 07 năm 2015



Khởi động đàm phán từ ngày 06 tháng 08 năm 2012, sau 8 vòng đàm phán chính thức và 8 phiên họp giữa kỳ, hợp cấp Trưởng đoàn đàm phán, Việt Nam và Hàn Quốc đã thống nhất toàn bộ nội dung và đi đến ký kết Hiệp định thương mại tự do Việt Nam - Hàn Quốc ("VKFTA") vào ngày 05 tháng 05 năm 2015.

Hàn Quốc là một trong những đối tác thương mại quan trọng nhất của Việt Nam trong suốt thời gian qua, là thị trường xuất nhập khẩu lớn và dẫn đầu với số vốn đầu tư tại Việt Nam trong những năm gần đây. Hiện tại, Hàn Quốc đã hợp tác với Việt Nam trong khuôn khổ Hiệp định thương mại tự do ASEAN – Hàn Quốc ("AKFTA").

Việc ký kết VKFTA là một thành công lớn đối với Việt Nam trên nhiều phương diện. Hiệp định gồm 17 Chương, 208 Điều, 15 Phụ lục và 1 Thỏa thuận thực thi các cam kết về hợp tác kinh tế. Các nội dung chính của Hiệp định gồm Thương mại hàng hóa, Thương mại dịch vụ, Đầu tư, Sở hữu trí tuệ, Các biện pháp vệ sinh an toàn thực phẩm và kiểm dịch động thực vật, Quy tắc xuất xứ, Thuận lợi hóa hải quan, Phòng vệ thương mại, Hàng rào kỹ thuật trong thương mại, Thương mại điện tử, Cạnh tranh, Hợp tác kinh tế, Thể chế và Pháp lý.

Đây được coi là văn bản pháp lý toàn diện nhất cho quan hệ hợp tác kinh tế giữa Việt Nam và Hàn Quốc. Với các nội dung đã được ký kết, Hiệp định sẽ mang lại nhiều lợi ích, tác động tích cực cho nền kinh tế Việt Nam ở nhiều khía cạnh cũng như tạo ra không ít thách thức cho các doanh nghiệp. Tuy nhiên, mức độ tác động lên mỗi nước khác nhau, do sự khác biệt về mức độ phát triển, cơ cấu và khả năng hấp thụ của nền kinh tế.

Những nội dung cam kết chính của VKFTA

- Về Hàng hóa và Xuất nhập khẩu:** Hai bên đều mở rộng thị trường thêm cho nhau so với AKFTA, theo đó, nhiều mặt hàng hóa xuất nhập khẩu sẽ được dỡ bỏ thuế quan khi tham gia vào thị trường hai nước.

Phía Hàn Quốc cam kết mở rộng thị trường mạnh mẽ cho 502 mặt hàng, trong đó có các sản phẩm xuất khẩu chủ lực của Việt Nam như các sản phẩm nông lâm thủy hải sản (tôm, cua, cá, hoa quả nhiệt đới, gỗ) thậm chí là các mặt hàng nông sản nhạy cảm với Hàn Quốc và có thuế suất cao như tỏi, gừng, mật ong... và các sản phẩm công nghiệp khác như dệt may.

Ngược lại, Việt Nam cũng cam kết cắt giảm thuế đối với 200 mặt hàng nhập khẩu từ Hàn Quốc, ví dụ như nguyên phụ liệu dệt may, da giày; động cơ linh kiện, phụ tùng ô tô; nguyên liệu nhựa; điện gia dụng; máy móc thiết bị; ô tô; mỹ phẩm, dược phẩm và các loại hàng hóa khác...

Bảng 1: Cam kết tự do hóa trong VKFTA

	Số dòng thuế	Tỷ lệ số dòng thuế trên toàn bộ hàng nhập khẩu (%)	Tỷ lệ giá trị dòng thuế trên toàn bộ KNNK (*) năm 2012 (%)
Hàn Quốc	506	4,14	5,5
Việt Nam	256	2,77	5,91

Bảng 2: Tổng hợp cam kết VKFTA + AKFTA

	Số dòng thuế	Tỷ lệ số dòng thuế trên hàng nhập khẩu từ ASEAN (%)	Tỷ lệ giá trị dòng thuế trên KNNK từ ASEAN năm 2012 (%)
Hàn Quốc	11.679	95,44	97,22
Việt Nam	8.521	89,15	92,72

(*) KNNK: Kim ngạch nhập khẩu

- **Về Thương mại dịch vụ:** Hàn Quốc mở cửa thêm cho Việt Nam so với AKFTA đối với 5 phân ngành (i) dịch vụ pháp lý, (ii) dịch vụ chuyển phát, (iii) dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa đường sắt, (iv) dịch vụ hỗ trợ dịch vụ vận tải đường sắt, (v) dịch vụ nghiên cứu và phát triển khoa học tự nhiên, trong khi đó, Việt Nam cũng mở cửa 2 phân ngành cho Hàn Quốc nhiều hơn so với cam kết WTO và AKFTA: (i) dịch vụ quy hoạch đô thị và kiến trúc cảnh quan đô thị và (ii) dịch vụ cho thuê máy móc và thiết bị khác không kèm người điều khiển.
- **Về Đầu tư:** Đây là một trong những chương quan trọng của Hiệp định với phạm vi áp dụng sâu rộng hơn AKFTA gồm các quy định về đối xử quốc gia (NT), tối huệ quốc (MFN), nhân sự quản lý cao cấp (SMBD), tước quyền sở hữu, bồi thường thiệt hại, chuyển tiền, thế quyền, từ chối lợi ích... Tất cả những thống nhất từ hai bên sẽ giúp tạo thuận lợi hơn cho các doanh nghiệp Hàn Quốc, thu hút đầu tư nhiều hơn với giá trị lớn hơn nữa từ phía Hàn Quốc và ngược lại.
- **Về hợp tác kinh tế song phương:** Đây là một trong số các Chương được hai bên quan tâm nhất trong quá trình đàm phán. Các lĩnh vực, dự án hợp tác cụ thể, bố trí kinh phí và phương thức thực hiện cụ thể đối với từng dự án được thể hiện trong Thỏa thuận thực thi của Chương.

- **Về các biện pháp an toàn thực phẩm và Kiểm dịch động thực vật (SPS):** Hai bên đã đạt được thỏa thuận về một Chương SPS riêng biệt. Các cam kết của Chương SPS hướng tới mục tiêu thúc đẩy và tạo điều kiện thuận lợi cho hợp tác và tăng cường năng lực và tham vấn giải quyết các vướng mắc liên quan đến vệ sinh an toàn thực phẩm và kiểm dịch động thực vật trong tương lai phát sinh từ thương mại nông sản giữa hai nước Việt Nam – Hàn Quốc.
- **Về Quy tắc, thể chế:** Các cam kết về sở hữu trí tuệ, cạnh tranh, phòng vệ thương mại, giải quyết tranh chấp, biện pháp kỹ thuật đối với thương mại,... đều được thống nhất đảm bảo cân bằng lợi ích, phù hợp với quy trình pháp luật trong nước và không ảnh hưởng đến các cuộc đàm phán khác của Việt Nam hiện nay.

Việc ký kết VKFTA mang đến nhiều tác động quan trọng đến nền kinh tế hai nước, đặc biệt là các Doanh nghiệp. Các Doanh nghiệp Việt Nam, nhờ đó, được học tập nâng cao năng lực, tăng cường sức cạnh tranh, có cơ hội mở rộng thị trường trong những lĩnh vực mà Hàn Quốc có thế mạnh và Việt Nam có nhu cầu. Vì vậy các doanh nghiệp cần cân nhắc nghiên cứu thật kỹ các quy định cũng như năng lực của bản thân để đưa ra quyết định kinh doanh và áp dụng vào thực tiễn kinh doanh có hiệu quả cao.

Xin vui lòng liên hệ với các chuyên gia của Grant Thornton Việt Nam nếu Doanh nghiệp cần hỗ trợ thêm.





Bản tin chỉ được sử dụng cho mục đích tham khảo. Grant Thornton Việt Nam không chịu trách nhiệm về các sai sót trong bản tin này, cũng như các tổn thất gây ra do việc sử dụng các thông tin từ Bản tin này mà không có ý kiến tư vấn chính thức từ Grant Thornton Việt Nam trước khi thực hiện.

Xin liên hệ với các chuyên gia tư vấn chuyên nghiệp của chúng tôi nếu quý vị có nhu cầu cần sử dụng các thông tin từ Bản tin này hoặc cần sự trợ giúp của Grant Thornton Việt Nam.

Văn phòng Hà Nội

Tầng 18, Tòa tháp Quốc tế Hòa Bình
106 Hoàng Quốc Việt
Quận Cầu Giấy, Hà Nội
Việt Nam
ĐT + 84 4 3850 1686
F + 84 4 3850 1688

Hoàng Khôi

Partner Tư vấn thuế
ĐT +84 4 3850 1618
E Khoi.Hoang@vn.gt.com

Nguyễn Đình Du

Partner Tư vấn thuế
ĐT +84 4 3850 1620
E Du.Nguyen@vn.gt.com

Kaoru Okata

Giám đốc - Khách hàng Nhật Bản
ĐT +84 4 3850 1680
E Kaoru.Okata@vn.gt.com

Phạm Ngọc Long

Giám đốc Tư vấn Thuế
ĐT +84 4 3850 1684
E Long.Pham@vn.gt.com

Để tải xuống các bản tin này

Xin vui lòng đăng nhập vào trang web của chúng tôi: www.gt.com.vn



Văn phòng thành phố Hồ Chí Minh

Tầng 28, Tòa nhà Saigon Trade Centre
37 Tôn Đức Thắng
Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
Việt Nam
ĐT + 84 8 3910 9100
F + 84 8 3914 3748

Nguyễn Hùng Du

Partner Tư vấn thuế
ĐT +84 8 3910 9231
E HungDu.Nguyen@vn.gt.com

Valerie – Teo Liang Tuan

Giám đốc Tư vấn Thuế
ĐT +84 8 3910 9235
E Valerie.Teo@vn.gt.com

Trần Hồng Mỹ

Giám đốc Tư vấn Thuế
ĐT +84 8 3910 9275
E HMy.Tran@vn.gt.com

Trần Nguyễn Mộng Vân

Giám đốc Tư vấn Thuế
ĐT +84 8 3910 9233
E MongVan.Tran@vn.gt.com

Tomohiro Norioka

Giám đốc - Khách hàng Nhật Bản
ĐT +84 8 3910 9205
E Tomohiro.Norioka@vn.gt.com

Nguyễn Bảo Thái

Trưởng phòng cấp cao Tư vấn Thuế
ĐT +84 8 3910 9236
E Thai.Nguyen@vn.gt.com